



**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA - MILIKET
COLUSA – MILIKET FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY**

Địa chỉ: 1230 Kha Vạn Cân, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM

Điện thoại: 028 38966835 – 37201423 Fax: 028 38960013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tháng 03 năm 2019

MỤC LỤC

- I. Lịch sử hoạt động của Công ty
 1. Những sự kiện quan trọng
 2. Thời điểm niêm yết
 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- II. Tình hình hoạt động của Công ty
 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
 2. Biểu đồ sản lượng, tổng doanh thu, lợi nhuận trong 05 năm gần nhất
 3. Định hướng phát triển
- III. Báo cáo của Hội đồng quản trị
- IV. Báo cáo của Ban Lãnh đạo công ty
 1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
 2. Báo cáo về tình hình tài chính
 3. Tổ chức bộ máy nhân sự
 4. Kế hoạch năm 2019
- V. Quản trị Công ty
 1. Thành viên Hội đồng quản trị
 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị
 3. Thành viên Ban Kiểm Soát
 4. Hoạt động của Ban Kiểm Soát
 5. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, lương Tổng Giám Đốc
 6. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty
 7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/ vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị
 8. Người đại diện theo pháp luật
- VI. Báo cáo tài chính năm 2018
- VII. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán.
- VIII. các công ty có liên quan

Tên Công ty Đại chúng:

CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA - MILIKET

I- Lịch sử hoạt động của công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket được thành lập theo quyết định số 1078/QĐ/BNN-ĐMDN ngày 13/4/2008 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc chuyển Xí nghiệp Colusa – Miliket (đơn vị hạch toán phụ thuộc doanh nghiệp nhà nước) thành công ty cổ phần. Tiền thân của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket được hợp nhất bởi hai đơn vị chuyên sản xuất mì ăn liền nổi tiếng và lâu đời tại Việt Nam đó là Xí nghiệp CB LTTP Colusa và Xí nghiệp LTTP Miliket.

Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Colusa-Miliket thành lập và hoạt động theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 27 tháng 7 năm 2006.

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: COLUSA-MILIKET FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY

- Tên Công ty viết tắt: COMIFOOD.J.S.C

- Địa chỉ trụ sở chính: 1230 Kha Vạn cần, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ chí Minh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304517551 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/8/2006

2. Thời điểm niêm yết:

- Ngày 10/7/2017 chính thức giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, theo quyết định số 491/QĐ-SGDHN ngày 03/07/2017 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với 4.800.000 cổ phiếu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
01	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự Chi tiết: Sản xuất các mặt hàng lương thực, thực phẩm chế biến mang nhãn hiệu Miliket và Colusa.	1074
02	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Mua bán các mặt hàng lương thực, thực phẩm chế biến mang nhãn hiệu Miliket và Colusa.	4722
03	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp loại khác Chi tiết: mua bán bách hóa. Mua bán vật tư, thiết bị nguyên liệu	4719




	phục vụ sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm.	
04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hàng công nghệ phẩm, hương liệu, gia vị	4649
05	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì Chi tiết: sản xuất thùng carton, bao bì đóng gói các loại (không tái chế phế thải giấy, nhựa, kim loại, không chế biến gỗ)	1702
06	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng ô tô.	4933
07	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: kinh doanh vận chuyển hàng hóa bằng đường sông	5022
08	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị cơ điện (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)	2790
09	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: mua bán máy móc, thiết bị cơ điện	4659
10	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: gia công chi tiết máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất chế biến lương thực, thực phẩm (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)	2592
11	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy Chi tiết: sửa chữa xe (không gia công cơ khí, xi mạ điện, sơn hàn tại trụ sở)	4542
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà, cho thuê nhà: văn phòng, nhà xưởng	6810
13	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: mua bán xe ô tô, gắn máy, máy nổ	4511
14	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: mua bán rượu bia, thuốc lá (không kinh doanh dịch vụ ăn uống)	4711
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: dịch vụ rửa xe, dịch vụ giữ xe	5229
16	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: gia công đóng gói bao bì (trừ thuốc bảo vệ thực vật)	8292
17	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: sản xuất nước mắm, nước tương, tương ớt	1020
18	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: bán buôn nước mắm, nước tương, tương ớt	4632

3.2 Một số mặt hàng của Công ty
Các mặt hàng đại diện

STT	Chủng loại	Tên Sản Phẩm	Hình ảnh bao bì
1	Mì	- Mì giấy satê 75gr	
2		- Mì giấy 4 tôm satê 65gr	
3		- Mì tôm đỏ 80gr	
4		- Mì gà xanh	
5		- Mì cao cấp hương vị Hải Sản	
6		- Mì cao cấp hương vị Chua Cay	
7		- Mì Lẩu Thái Tôm	

8		- Mì chay 70gr	
9	Hủ Tiếu	- Hủ Tiếu Nam Vang	
10		- Hủ Tiếu Chay	
11	Phở	- Phở hương vị Bò 65gr	
12		- Phở Gà 60gr	
13		- Phở chay	
14	Cháo	- Cháo thịt băm	
15	Ly	- Mì ly lẩu thái Miliket	
16	Tô	- Mì tô bò Miliket	

Các mặt hàng mới năm 2018

STT	Chủng loại	Tên Sản Phẩm	Hình ảnh bao bì
1	Mì	- Mì cao cấp hương vị Chay rong biển	
2		- Mì tô trộn hương vị Hải Sản Hàn Quốc	
3	- Tương ớt		

3.3 Địa bàn kinh doanh:

- Việt Nam: Các kênh phân phối trên cả nước gồm : Hệ thống đại lý, tiểu thương các chợ, hệ thống các siêu thị lớn như Co.op mart, Vinmart, Lotte, Metro, Aeon, Emart, Big C...

- Nước ngoài: Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Khối Asean, Châu Đại Dương ...

II. Tình hình hoạt động công ty và định hướng phát triển

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

- Trong năm 2018, tình hình thị trường gặp nhiều khó khăn do thời tiết khắc nghiệt ảnh hưởng nhiều tới sức tiêu thụ của Công ty. Tình hình cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành hàng để giành thị phần phát triển sản lượng doanh số diễn ra rất gay gắt.

- Bên cạnh đó, tình hình giá các mặt hàng nguyên vật liệu tăng nên ảnh hưởng rất nhiều tới hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

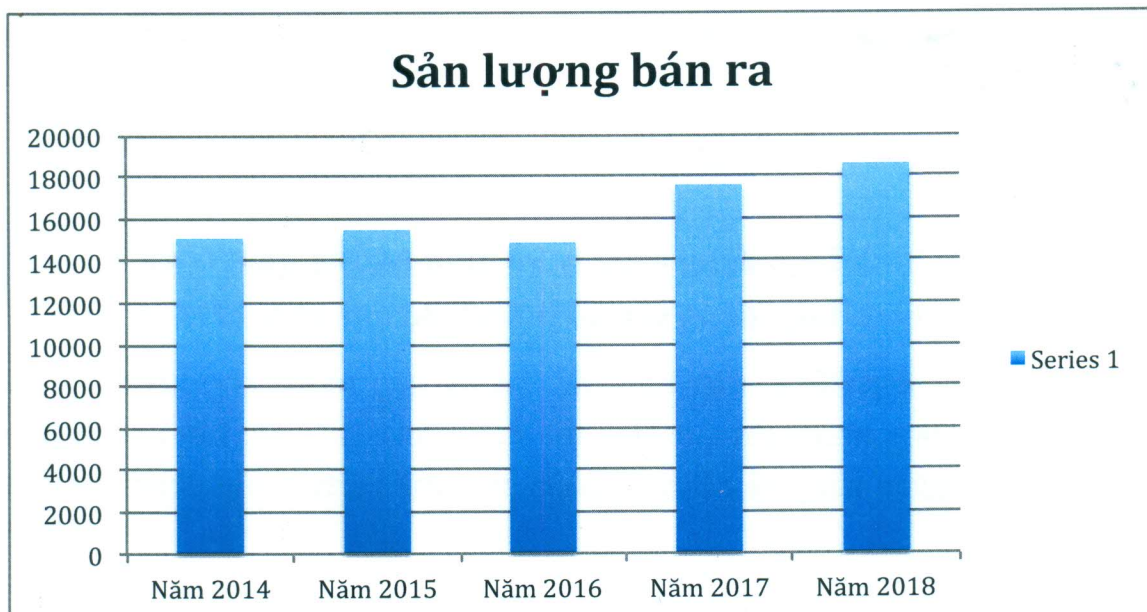
- Bên cạnh những khó khăn trên cũng có những thuận lợi nhất định: hệ thống nhà phân phối ổn định, quyết tâm thực hiện kế hoạch năm 2018. Hệ thống nhân viên thị trường tích cực đeo bám thực hiện chỉ tiêu, hỗ trợ thị trường.

STT	Diễn giải	Kế hoạch	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ đạt/ Kế hoạch	Cùng kỳ năm 2017	Tỉ lệ/2017
1	Tổng Sản Lượng bán ra (Tấn)	20.000	18.605	93%	17.716	105%
2	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	660	608	92%	559	109%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	30	32,6	109%	28,9	113%
4	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	24	25,8	108%	22,8	113%
5	Lãi cơ bản/ cổ phiếu (đồng)	4.979	5.378	108%	3.865	139%

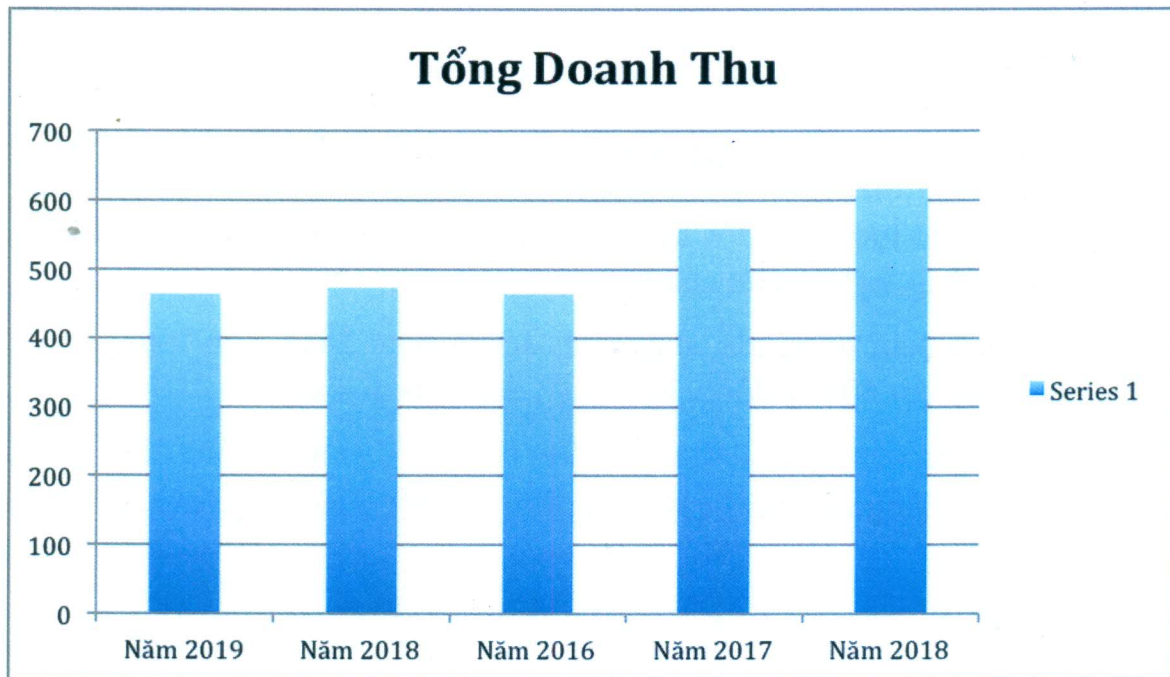
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh công ty trong năm 2018 còn nhiều khó khăn nhưng nhìn chung cũng có nhiều chuyển biến tích cực: sản lượng tăng 05%, tổng doanh thu tăng 09% và lợi nhuận tăng 13% so với năm 2017

2. Biểu đồ sản lượng, tổng doanh thu, lợi nhuận trong 05 năm gần nhất

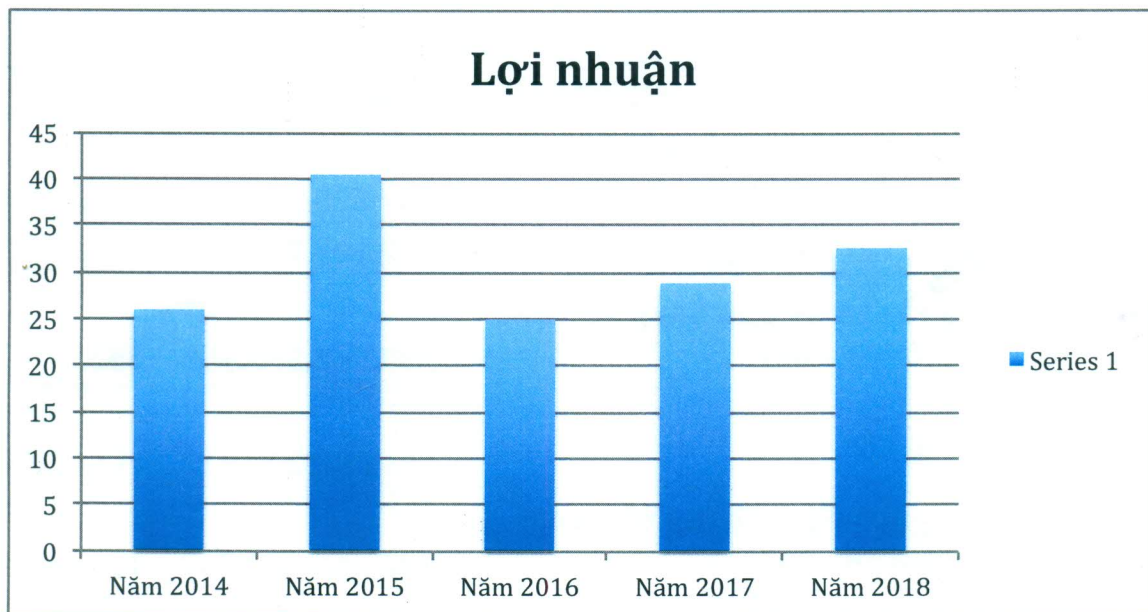
2.1 Sản lượng bán ra



2.2 Tổng doanh thu



2.3. Lợi nhuận



Từ sau khi cổ phần đến nay tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày một phát triển bền vững đặc biệt về chỉ tiêu lợi nhuận đảm bảo tỷ lệ chia cổ phần của doanh nghiệp cũng đạt cao.

3. Định hướng phát triển:

Ổn định bền vững về các chỉ tiêu sản lượng, doanh số và lợi nhuận

III. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018 hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám Đốc Công ty luôn được thực hiện theo điều lệ và quy chế của Công ty, Hội đồng quản

trị đã chỉ đạo và hỗ trợ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định nhà nước và điều lệ công ty.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa - Miliket còn gặp nhiều khó khăn, nhưng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã có nỗ lực thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, sản lượng đạt 18.605 tấn, tổng doanh thu đạt 608 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 32,6 tỷ đồng.

Hoạt động của Ban Lãnh Đạo Công ty thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ, thực hiện theo đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

IV. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN	
	Năm 2018	Năm 2017
1/ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	601.820.294.360	556.411.486.465
2/ Các khoản giảm trừ doanh thu	2.101.791.251	2.945.720.753
3/ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01 - 02)	599.718.503.109	553.465.765.712
4/ Giá vốn hàng bán	453.256.220.812	415.053.922.350
5/ Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	146.462.282.297	138.411.843.362
6/ Doanh thu hoạt động tài chính	6.068.386.193	2.091.144.703
7/ Chi phí tài chính	34.869.646	30.746.576
8/ Chi phí bán hàng	95.537.810.893	88.684.732.147
9/ Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.090.504.422	23.152.879.869
10/ Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20 + (21 - 22) - (24+25))	31.867.483.529	28.634.629.473
11/ Thu nhập khác	725.069.809	303.501.621
12/ Chi phí khác	19.824.197	35.729.123
13/ Lợi nhuận khác (40=31 -32)	705.245.612	267.772.498
14/ Tổng lợi nhuận kết toán trước thuế (50=30 + 40)	32.572.729.141	28.902.401.971

15/ Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.759.306.393	6.136.638.026
16/ Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17/ Lợi nhuận sau TNDN	25.813.422.748	22.765.763.945
18/ Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.378	3.865

2. Báo cáo về tình hình tài chính:

đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tăng/ giảm
1- Tài sản ngắn hạn	193.315	201.477	8.162
- Tiền và các khoản tương đương tiền	66.011	50.216	(15.795)
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	81.254	101.742	20.488
- Các khoản phải thu ngắn hạn	19.993	28.092	8.099
- Hàng tồn kho	25.952	21.307	(4.645)
- Tài sản ngắn hạn khác	105	120	15
2- Tài sản dài hạn	28.204	25.374	(2.830)
- Tài sản cố định	28.152	25.374	(2.778)
- Tài sản dài hạn khác	52		(52)
CỘNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN	221.518	226.852	5.334
1- Nợ phải trả	90.401	90.408	7
- Nợ ngắn hạn	90.401	90.408	7
- Nợ dài hạn	-	-	
2- Vốn chủ sở hữu	131.117	136.444	5.327
CỘNG NGUỒN VỐN	221.518	226.852	5.334

- Trong năm 2018 công ty không có sự thay đổi về vốn cổ đông/ vốn góp.
- Tổng số cổ phiếu của công ty: 4.800.000 cổ phần
- Vốn điều lệ: 48 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 5.378 đồng

3. Tổ chức bộ máy nhân sự:

- Cơ cấu tổ chức bộ máy (tính đến 31/12/2018) : Tổng số CB CNV 640 người.

3.1. Ban Tổng Giám Đốc: 03 người

Tóm tắt lý lịch:

1- Ông Võ Văn Út – Tổng Giám Đốc

- Ngày, tháng, năm sinh	: 08/01/1953
- Nơi sinh	: Tây Ninh
- Địa chỉ thường trú	: 703 đường 3/2, P. 6, Q. 10, TP. HCM
- Số cổ phần sở hữu	: Không
- Trình độ chuyên môn	: Trung cấp
- Kinh nghiệm, quá trình công tác	: - Năm 1977 đến năm 1988 : Phó phòng LTTP Sở Lương Thực - Năm 1988 đến năm 1993 : Cửa hàng trưởng cửa hàng Lương thực Q.10 - Năm 1993 đến năm 1999 : Cửa hàng trưởng, Giám Đốc XN LTTP Safoco - Năm 1999 đến năm 2002: Phó Giám đốc Công ty Lương Thực TP. - Năm 2002 đến năm 2006: Giám đốc Công ty Bột mì Bình Đông - Năm 2006: Quyền chánh văn phòng Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam - Năm 2006 đến năm 2013 : Ủy viên HĐQT - Tổng Giám Đốc Cty CP LTTP Colusa – Miliket. - Từ năm 2013 đến nay: Tổng Giám Đốc Cty CP LTTP Colusa – Miliket.

2- Ông Ngô Ngọc Vinh – Phó Tổng Giám Đốc

- Ngày, tháng, năm sinh	: 15-06-1958
- Nơi sinh	: TP HCM
- Địa chỉ thường trú	: 37 đường 2 KP 2 P Bình Thọ Q, Thủ đức TP HCM
- Số cổ phần sở hữu	: 3.100 cổ phần
- Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Cơ Khí
- Kinh nghiệm, quá trình công tác	: - Năm 1989 nhân viên phòng kỹ thuật XN Colusa - Năm 1995 Phó phòng Kỹ thuật XN Colusa - Năm 2000 Quản đốc phân xưởng XN Colusa - Năm 2004 Trưởng phòng kỹ thuật đầu tư công nghệ sản xuất XDCB - Năm 2014 P TGD, kiêm trưởng phòng kỹ thuật đầu tư xây dựng cơ bản

3- Ông Nguyễn Anh Tuấn – Phó Tổng Giám Đốc

- Ngày, tháng, năm sinh	:	19/08/1963
- Nơi sinh	:	TP. HCM
- Địa chỉ thường trú	:	58/23/1, Tân Lập 1, KP 3, P. Hiệp Phú, Q.9, TP.HCM
- Số cổ phần sở hữu	:	Không có
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Ngoại ngữ, chứng chỉ CEO
- Kinh nghiệm, quá trình công tác	:	- Năm 1986-1991: P. Quản Đốc - Xí nghiệp Bao bì Mỹ Thuật, Công ty Bột giặt Miền Nam - Năm 1991-2004: Xí nghiệp Chế biến Lương thực Thực phẩm Colusa, Công ty Lương thực TP.HCM - Năm 2004-2006: Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh - Xí nghiệp Colusa-Miliket, Công ty Lương thực TP.HCM - Năm 2006 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc - Công ty Cổ Phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket

4- Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kế toán trưởng

- Ngày, tháng, năm sinh	:	09/11/1977
- Nơi sinh	:	Long An
- Địa chỉ thường trú	:	TP. HCM
- Số cổ phần sở hữu	:	100
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Tài Chính Kế Toán
- Kinh nghiệm, quá trình công tác	:	- Năm 2002 đến 2004: nhân viên P. TCKT XN CBLTTP Colusa – Miliket - Năm 2004 đến 2006: Phó phòng TCKT XN Colusa – Miliket - Năm 2006 đến nay: Kế Toán Trưởng - Công ty LTTP Colusa – Miliket

3.2. Phòng ban nghiệp vụ: 07

- Phòng Tổ chức-Hành chánh
- Phòng Tài chính-Kế toán
- Phòng Kế hoạch-Kinh doanh
- Phòng Thị Trường
- Phòng Kỹ thuật-Đầu tư xây dựng cơ bản
- Phòng Công nghệ & Phát triển sản phẩm mới
- Phòng Quản lý Sản xuất

3.3. Phân xưởng sản xuất:

- + Phân xưởng mì

+ Phân xưởng nôm

+ Phân xưởng Phở

3.4. Địa điểm kinh doanh tại Cửa hàng kinh doanh số:

- 1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, Quận Thủ Đức

- 60 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5

- 1374 Võ Văn Kiệt, Phường 13, quận 5

- 03 - 38 Tô Vĩnh Diện, Phường Linh Chiểu, Q. Thủ Đức

4. Kế hoạch năm 2019:

STT	Diễn giải	Đơn vị	Kế hoạch năm
01	Sản lượng bán ra	Tấn	20.500
02	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	691
03	Lợi nhuận trước thuế		33

V. Tình hình quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị: Thành viên và cơ cấu của HĐQT gồm:

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Bà Lưu Thị Tuyết Mai	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Huỳnh Kim Hải	Thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Nam Giang	Thành viên HĐQT
4	Ông Trần Chí Dũng	Thành viên HĐQT
5	Ông Trịnh Đặng Khánh Toàn	Thành viên HĐQT

2. Ban kiểm soát: Thành viên Ban kiểm soát gồm:

STT	Thành viên	Chức vụ
1	Bà Võ Thị Thịnh	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Trần Bích Trâm	Thành viên BKS
3	Ông Nguyễn Thế Long	Thành viên BKS

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT hoạt động đúng điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty, hàng quý tiến hành họp HĐQT xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra các nghị quyết thiết thực nhằm khắc phục tình hình khó khăn của đơn vị. Mạnh dạn thực hiện các phương án đầu tư thiết bị nhằm tiết giảm chi phí trong sản xuất, ổn định giá thành và là tiền đề cho hiệu quả kinh doanh trong thời gian tới. Tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm .

4. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, theo quy chế Ban Kiểm Soát, tham dự các kỳ họp Hội đồng Quản Trị công ty, thực hiện kiểm tra, kiểm soát xem xét sổ sách, chứng từ, thủ tục tại đơn vị. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, cả năm của Công ty. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị .

5. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

- + Chủ tịch HĐQT: 12.000.000 đồng/ tháng
- + Các thành viên HĐQT: 10.000.000 đồng/ tháng
- + Trưởng Ban Kiểm Soát: 15.000.000 đồng/ tháng
- + Các thành viên BKS: 7.000.000 đồng/ tháng
- + Lương Tổng Giám Đốc: 60.000.000 đồng/ tháng

6. Số lượng thành viên HĐQT - Ban kiểm soát đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- + HĐQT : 5/5
- + BKS : 1/3

7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT:

- + Vốn điều lệ : 48.000.000.000 đồng (bốn mươi tám tỷ đồng)
- + Tổng số cổ phần : 4.800.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ / cổ phần
- + Số cổ phần và tỷ lệ vốn góp của thành viên HĐQT:

TT	Tên Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ góp vốn (%)
I	Hội đồng quản trị	3.880.800	38.808.000.000	80,85
1	Bà Lưu Thị Tuyết Mai – Chủ tịch HĐQT - Đại diện vốn Công ty TNHH TM&DV Mesa và vốn góp	980.300	9.803.000.000	20,42
2	Ông Huỳnh Kim Hải – Thành viên HĐQT – Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam	1.474.400	14.744.000.000	30,72
3	Ông Trần Chí Dũng – Thành viên HĐQT - Đại diện vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam			
4	Ông Nguyễn Nam Giang - Thành viên HĐQT Đại diện vốn Tổng công ty thuốc lá Việt Nam	960.000	9.600.000.000	20
5	Ông Trịnh Đăng Khánh	466.100	4.661.000.000	9,71

	Toàn - Thành viên HĐQT – Do ông Trịnh Việt Dũng đề cử			
II	Cổ đông khác	919.200	9.192.000.000	19,15

+ Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: Không có

8. Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Chức danh : Tổng Giám Đốc

Họ và tên : VÕ VĂN ÚT

VI. Báo cáo tài chính:

(Đã được công bố trên website w.w.w comifood.com)

VII. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Colusa – Miliket tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Công tác quản lý tài chính của công ty thực hiện đúng điều lệ hoạt động công ty, đảm bảo đúng quy chế, quy định và chuẩn mực kế toán

VIII. Các công ty có liên quan: Không có

TỔNG GIÁM ĐỐC *unt*



Võ Văn Út